

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2024/HS-ST**

Ngày: 06/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Tấn Nghị - Cán bộ hưu trí huyện T (Nguyên là giáo viên)

2. Bà Phan Thị Liên – Cán bộ hưu trí huyện T (Nguyên là giáo viên)

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06/12/2024 tại trụ sở TAND huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/TLST-HS ngày 24/10/2024; Thông báo chuyển lịch xét xử số 06/TB-TA ngày 05/11/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/HSST-QĐ ngày 19/11/2024, đối với bị cáo:

Đỗ Kiên C (tên gọi khác: C/K): sinh ngày 24/11/1994; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Phú Nh, xã Hòa Mỹ Đ, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; mẹ tên Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1963, cha tên Đỗ Mạnh Q, sinh năm 1948 (chết); Có 05 anh và 01 em.

Tiền án:

+ Ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2014, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa xóa án tích.

+ Ngày 09/12/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh Đồng N xử phạt 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường dân sự, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 06/12/2008 bị Công an xã Hòa Mỹ Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 26/10/2009 bị Chủ tịch UBND xã Hòa Mỹ Đ, huyện T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích.

+ Ngày 03/3/2010 bị Công an xã Hòa Mỹ Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây mất an ninh trật tự khu dân cư.

+ Ngày 16/12/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng do có hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản, đánh nhau, gây mất an ninh trật tự khu dân cư và đập phá tài sản.

+ Ngày 25/9/2012 bị Công an xã Hòa Mỹ Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng.

+ Ngày 07/8/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm tuyên phạt 03 năm tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Bị cáo hiện đang chấp hành án trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1994; Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Mỹ T, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Phan Văn M, sinh năm 1978; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Lương P, xã Hòa P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1993;

2. Nguyễn Tấn Quyên, sinh năm 1969;

3. Trần Thị N, sinh năm 1970;

Đồng địa chỉ: Thôn Mỹ T, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên. Đều vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1963; Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Phú Nh, xã Hòa Mỹ Đ, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Hoàng Thị Kim Ng, sinh năm 1996; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Mỹ T, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1995; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ngọc L, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

4. Đặng Hữu D, sinh năm 1994; Vắng mặt.

5. Nguyễn Tấn P, sinh năm 2000; Vắng mặt.

Đồng địa chỉ: Thôn Quảng M, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

6. Lê Quốc C, sinh năm 2001; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Ngọc L 1, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

7. Huỳnh Kim Kh, sinh năm 1999; Vắng mặt.

8. Tô Vương Qu, sinh năm 2000; Vắng mặt.

Đồng địa chỉ: Thôn Mỹ T, xã Hòa Mỹ T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 30/9/2013, bị cáo Đỗ Kiên C bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại bản án số 33/2013/HSST ngày 30/9/2013, chấp hành án xong ngày 28/3/2014 chưa được xóa án tích; Sau đó, Ctiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 09/12/2014, bị cáo Cbị Tòa án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh Đồng N xử phạt 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm tại bản án số 722/2014/HSST ngày 09/12/2014, bị cáo Cchấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020, chưa thực hiện việc bồi thường dân sự, chưa xóa án tích. Khoảng 14 giờ, ngày 20/10/2020, bị cáo Đỗ Kiên C và một số người khác đến quán của ông Phan Văn M ở thôn Quảng M, xã Hòa Mỹ T, huyện T ăn nhậu thì thấy Nguyễn Tấn T cũng đang nhậu tại quán nên nhóm của bị cáo Cvào nhậu cùng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc nhậu, Tài và bị cáo Cxây ra mâu thuẫn, cãi vã, bị cáo Ccầm 01 ly thủy tinh loại uống bia không có tay cầm trong quán của ông Mạnh đập xuống bàn làm vỡ cái ly. Khi được mọi người can ngăn, bị cáo Cvà Tài ngồi nói chuyện thì tiếp tục xảy ra cãi vã, bị cáo Ccầm 01 ly thủy tinh loại uống bia không có tay cầm ném trúng đầu của Tài gây thương tích; Sau đó, Tài đến Trung tâm y tế huyện T khâu vết thương. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo Cvà một người tên L (chưa xác định nhân thân, L lịch) đến nhà Nguyễn Tấn T1 là anh ruột của Tài tại thôn Mỹ T, xã Hòa Mỹ T, huyện T để gặp Tài nói chuyện. Khi đến nơi, thấy nhà anh Toàn đóng cửa, bị cáo Cđứng bên ngoài dùng tay đập vào cửa sắt gọi Tài ra nói chuyện nhưng Tài không mở cửa mà đứng trong nhà cãi nhau với bị cáo C. Khi Công an xã Hòa Mỹ T, huyện T đến thì bị cáo C, L bỏ về, sau đó, Tài đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/TgT ngày 04/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyễn Tấn T bị thương tích tỷ lệ 09%, do vật tày và vật có cạnh sắc tác động.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận: Cái ly thủy tinh bị vỡ trị giá 5.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Đã tạm giữ và tiêu hủy 03 mảnh vỡ ly thủy tinh (theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 49 ngày 14/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T).

Phản dân sự: Bị cáo Đỗ Kiên C đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn T số tiền 3.000.000 đồng. Tài không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại Phan Văn M và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo C bồi thường gì.

Cáo trạng số 21/CT-VKSTH ngày 01/8/2024, VKSND huyện T truy tố bị cáo Đỗ Kiên C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 2 Điều 134 và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo C thừa nhận hành vi cầm 01 ly thủy tinh ném trúng vào người bị hại Tài gây thương tích như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố về tội cố ý gây thương tích là đúng. Bị cáo C không thừa nhận hành vi hủy hoại tài sản như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Tài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, giữ nguyên cáo trạng truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Kiên C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 2 Điều 134 và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 178; áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho cả hai tội; áp dụng Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội cố ý gây thương tích; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội hủy hoại tài sản; Xử phạt: Bị cáo Đỗ Kiên C mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” và từ 2 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Buộc bị cáo Đỗ Kiên C phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù của bản án hình sự phúc thẩm số 49/2024/HS-PT ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đỗ Kiên C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/02/2024).

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng

Về dân sự: Bị cáo C đã bồi thường cho bị hại Tài số tiền 3.000.000đ. Tại phiên tòa, bị hại Tài không ai yêu cầu thêm gì nên đề nghị hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Đã tạm giữ và tiêu hủy 03 mảnh vỡ ly thủy tinh (theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 49 ngày 14/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T) nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc bị cáo C đi cùng với một người tên L (không rõ L lịch) và bị cáo C dùng tay đập vào cửa sắt nhà của anh Nguyễn Tấn T1, mục đích của bị cáo C là gọi bị hại Nguyễn Tấn T ra nói chuyện, đồng thời cửa sắt nhà anh Toàn đã bị hư hỏng từ trước nên Cơ quan điều tra không xem xét hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là có căn cứ

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, bị hại đều không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đối với hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo biết sai. Bị cáo không hủy hoại tài sản, bị cáo bị oan, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Quyết định số 06/2024/HSST- QĐ ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện T trả hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T để điều tra bổ sung xác định hành vi của bị can Đỗ Kiên C có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 BLHS hay không. Xác định hành vi của người thanh niên tên L đi cùng bị can Đến nhà Tài là đồng phạm với bị can C về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” hay không. Xác định hành vi của bị can C có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 BLHS hay không. Xác định tài sản bị thiệt hại cánh cửa sắt là của ông Toàn hay ông Quyên, bà Nga. Lập biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh khám nghiệm hiện trường đối với hành vi mà bị can C bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 và tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại văn bản số 70/VKS-TH ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên cáo trạng nên Hội đồng xét xử tiến hành xử theo tội danh, hành vi cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố.

[2] Về tố tụng:

[2.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo C cho rằng quá trình điều tra Điều tra viên ép cung bị cáo nhưng bị cáo không có chứng cứ chứng minh, cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.2] Về sự vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, và người làm chứng:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai của họ trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều

293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi dùng ly ném vào người bị hại gây thương tích như vậy cáo trạng viện kiểm sát truy tố đúng pháp luật.

Bị cáo C cho rằng mình bị oan, không thừa nhận hành vi mình đã thực hiện như cáo trạng Viện kiểm sát công bố đối với hành vi hủy hoại tài sản. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai trước đó của bị cáo C (thể hiện các bút lục 117 đến 124) bị cáo khai *“do có mâu thuẫn từ trước do với vợ chồng Tài nên đã xảy ra vụ việc tôi dùng ly thủy tinh đánh vào vùng đầu và gây thương tích cho Tài.... tôi lấy một cái ly thủy tinh uống bia trên bàn đập xuống mặt bàn bể ly làm tay tôi chảy máu”*, *“vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/10/2020 tôi cùng bạn tôi có đến quán nhậu Mạnh Râu thuộc Quảng M, Hòa Mỹ T để nhậu. Tại đây tôi có gặp Tài do có mâu thuẫn với vợ chồng Tài từ trước nên tôi đã dùng ly uống bia đánh Tài”*, *“vì tức giận nên tôi có dùng tay đập vỡ một cái ly uống bia trên bàn”*, *“khi đó tôi tức giận nên cầm ly uống bia bằng thủy tinh không có tay cầm tự đập xuống bàn nhậu làm cái ly vỡ... Tài không dừng lại mà tiếp tục khiêu khích nói đi nói lại nhiều lần tôi tức giận nên cầm cái ly uống bia bằng thủy tinh không có tay cầm khom người đến gần Tài, khi cách Tài khoảng 15 cm thì tôi ném cái ly trúng vào đầu Tài làm cái ly bị vỡ”*, *“Qua sự việc tôi dùng ly thủy tinh ném trúng vào đầu Nguyễn Tấn T gây thương tích như tôi khai trên thì tôi thấy hành vi của tôi là sai, vi phạm pháp luật”* *“tôi bồi thường số tiền 3.000.000đ cho Tài là do tôi tự nguyện chứ không có ai đe dọa, ép buộc gì”*.

Những hành vi mà bị cáo khai nhận trùng khớp với lời khai của bị hại Tài tại phiên tòa và các lời khai tại quá trình điều tra (thể hiện tại các bút lục 154 đến 165: *“Cầm ly bia đập xuống bàn mảnh vỡ của ly bia làm tay C chảy máu... Tiếp tục cầm một cái ly khác đập vào đầu tôi”*, *“Cầm ly uống bia loại ly thủy tinh không có vai cầm đứng dậy đập cái ly xuống bàn làm cái ly vỡ trúng tay C chảy máu,... Tiếp tục chửi tôi rồi C cầm một cái ly thủy tinh loại ly uống bia không có vai cầm đập trúng vào đầu tôi một cái”*. Lời khai của người làm chứng Nguyễn Ngọc P (thể hiện ở bút lục từ 196 đến 200): *“tôi nhìn sang thì thấy C và Tài đang cãi nhau. Sau đó, thấy C cầm ly uống bia bằng thủy tinh đập xuống nền nhà rồi cầm lấy một mảnh vỡ lên thì tôi thấy mảnh vỡ này trúng vào tay C làm chảy máu...tôi nhìn sang thì thấy C cầm cái ly thủy tinh đập về phía Tài trúng vào vùng đầu”*, *“tôi nhìn sang chỗ Tài với C thì thấy C với Tài đang ngồi đối diện nhau, C cầm cái ly uống bia bằng thủy tinh không có quai cầm nhom người về trước đánh về phía Tài, khi cách mặt Tài khoảng 20 cm thì C vung tay, ném cái ly trúng vào vùng đầu phía bên trái của Tài làm cái ly bị vỡ”*. Lời khai của người làm chứng Đặng Hữu D (thể hiện ở bút lục từ 201 đến 206): *“tôi mới vừa lại ngồi cùng bàn khoảng được 01 phút thì giữa Tài với C xảy ra mâu thuẫn cãi nhau lớn tiếng, trong lúc cãi nhau C lấy một cái ly uống bia loại thủy tinh đập xuống mặt bàn làm vỡ ly, mảnh ly văng trúng vào tay của C gây thương tích chảy máu...C đang ngồi tại bàn cầm một ly uống bia khác loại thủy tinh ném trúng vào mặt của Tài hay vào vùng đầu của Tài thì tôi không*

rõ..”, “*Cầm cái ly uống bia bằng thủy tinh, không có quai cầm ném xuống bàn làm cái ly bị vỡ, mảnh vỡ văng trúng tay Cchảy máu.... Cầm cái ly thủy tinh bằng tay phải ném trúng vào đầu bên trái của Tài làm cái ly bị vỡ*”. Lời khai của người làm chứng Nguyễn Tấn P (thể hiện ở bút lục 208): “*rồi anh Cầm 01 cái ly uống bia bằng thủy tinh đập mạnh xuống bàn, mảnh vỡ của ly làm cho tay anh Cchảy máu.... tôi thấy anh Cầm cái ly khác ném vào đầu của anh Tài làm phần đầu bên trái của anh Tài chảy máu*”. Lời khai của người làm chứng Huỳnh Kim Kh (thể hiện ở bút lục 213): “*tôi thấy Ccó cầm cái ly thủy tinh uống bia không có quai cầm ném trúng vào vùng đầu của Tài (không nhớ bên phải hay bên trái) làm cái ly bị vỡ*”.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/10/2020 tại thôn Quảng M, xã Hòa Mỹ T, huyện T, bị cáo Đỗ Kiên C là người đã bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, bị áp dụng tình tiết tái phạm và bị kết án về tội Hủy hoại tài sản chưa được xóa án tích, đã có hành vi dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Tấn T tỷ lệ 09% và có hành vi đập vỡ 01 cái ly thủy tinh trị giá 5.000 đồng của ông Phan Văn M.

Hành vi nêu trên của bị cáo Cđủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 2 Điều 134 và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý và quyền sở hữu tài sản của người khác luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sẽ bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm trị, nhưng vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản và cố ý gây thương tích cho các bị hại. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội và cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 03(ba) năm tù của bản án hình sự phúc thẩm số 49/2024/HS-PT ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Do vậy cần tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai bản án.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy tuy trước đây bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hủy hoại tài sản nhưng quá trình khởi tố, truy tố và tại phiên tòa mặc dù bị cáo đã được Hội đồng xét xử phân tích nhưng bị cáo vẫn không nhận tội nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo đối với tội hủy hoại tài sản.

Bị cáo có cha được Bình chủng đặc công và Hội cựu chiến binh Việt Nam tặng kỷ niệm chương, có ông ngoại là liệt sỹ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản; ngoài ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, thành thật khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội cố ý gây thương tích giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[8] Về dân sự: Bị hại Tài đã nhận tiền bồi thường 3.000.000đ từ bị cáo C, có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm; bị hại Mạnh, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đã tạm giữ và tiêu hủy 03 mảnh vỡ ly thủy tinh (theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 49 ngày 14/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về các vấn đề khác:

Đối với việc bị cáo C đi cùng với một người tên L (không rõ L lịch) và bị cáo C dùng tay đập vào cửa sắt nhà của Nguyễn Tấn T1, Tòa án đã ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, không xem xét xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “*Cố ý gây thương tích*”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 178, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “*Hủy hoại tài sản*”. Điều 38; Điều 55; Khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Kiên C phạm các tội “*Cố ý gây thương tích*” và “*Hủy hoại tài sản*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Kiên C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, 06 (sáu) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 03 (ba) năm tù.

Buộc bị cáo Đỗ Kiên C phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù của bản án hình sự phúc thẩm số 49/2024/HS-PT ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đỗ Kiên C phải chấp hành hình phạt chung

của hai bản án là 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/02/2024).

Trả bị cáo Đỗ Kiên C về Trại Giam Gia Trung, Cục C10, Bộ Công an để tiếp tục thi hành Quyết định thi hành án hình sự số 52/2024/QĐ-CA ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Án phí: Buộc bị cáo Đỗ Kiên C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- CC THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy

